



## BẢN TIN THUẾ Số 1514 (Từ 14/04- 19/04/2014)

NỘI DUNG  
VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ  
VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Trang  
1  
2



### VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ

Công văn số 1078/TCT-TNCN Ngày 01/04/2014	Hướng dẫn về miễn thuế TNCN đối với chuyển nhượng nhà ở, đất ở duy nhất.
Công văn số 1079/TCT-TNCN Ngày 01/04/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNCN.
Công văn số 1081/TCT-KK Ngày 01/04/2014	Hướng dẫn về kê khai, nộp thuế của Chi nhánh.
Công văn số 1110/TCT-TNCN Ngày 04/04/2014	Hướng dẫn về thuế TNCN đối với chuyển nhượng cổ phần của các cổ đông trong công ty CP.
Công văn số 1130/TCT-CS Ngày 08/04/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế.
Công văn số 1131/TCT-CS Ngày 08/04/2014	Hướng dẫn về thuế tài nguyên đối với nước sản xuất thủy điện.
Công văn số 1133/TCT-CS Ngày 08/04/2014	Hướng dẫn về thuế GTGT.
Công văn số 1134/TCT-CS Ngày 08/04/2014	Hướng dẫn về áp dụng thuế suất thuế tài nguyên.
Công văn số 1136/TCT-KK Ngày 08/04/2014	Hướng dẫn về hoàn thuế GTGT.
Công văn số 1139/TCT-CS Ngày 08/04/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.
Công văn số 1145/TCT-CS Ngày 10/04/2014	Hướng dẫn về xác định phương pháp tính thuế GTGT.
Công văn số 1146/TCT-CS Ngày 10/04/2014	Hướng dẫn về hóa đơn, chứng từ.
Công văn số 1147/TCT-CS Ngày 10/04/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế.
Công văn số 1151/TCT-TNCN Ngày 10/04/2014	Hướng dẫn về hướng dẫn nội dung tại công văn quyết toán thuế TNCN năm 2013.
Công văn số 1155/TCT-KK Ngày 10/04/2014	Hướng dẫn về khai thuế GTGT tập trung.
Công văn số 1157/TCT-KK Ngày 10/04/2014	Hướng dẫn về thời hạn kê khai khấu trừ đối với hóa đơn bỏ sót.
Công văn số 1161/TCT-KK Ngày 10/04/2014	Hướng dẫn về vướng mắc thuế GTGT.



Công văn số 1164/TCT-CS

Ngày 10/04/2014

Công văn số 1176/TCT-CS

Ngày 11/04/2014

Công văn số 1183/TCT-CS

Ngày 11/04/2014

Hướng dẫn về miễn tiền thuê đất đối với Nhà máy nước Tam Kỳ.

Hướng dẫn về chính sách thuế.

Hướng dẫn về thuế GTGT.

## VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

**Hướng dẫn về xác định phương pháp tính thuế GTGT**

Công văn số 1146/TCT-CS

Ngày 10/04/2014

**Hướng dẫn về hóa đơn, chứng từ.**

Công văn số 1145/TCT-CS

Ngày 10/04/2014

Tại điểm b, khoản 2 Điều 12 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT:

*"b) Trường hợp doanh nghiệp mới thành lập trong năm 2013 hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2013 không đủ 12 tháng thì xác định doanh thu ước tính của năm như sau: Tổng cộng chỉ tiêu "Tổng doanh thu của HHDV bán ra chịu thuế GTGT" trên Tờ khai thuế GTGT của kỳ tính thuế các tháng hoạt động sản xuất kinh doanh chia (:) số tháng hoạt động sản xuất kinh doanh và nhân với (x) 12 tháng. Trường hợp theo cách xác định như trên, doanh thu ước tính từ 1 tỷ đồng trở lên thì doanh nghiệp áp dụng phương pháp khấu trừ thuế. Trường hợp doanh thu ước tính theo cách xác định trên chưa đến 1 tỷ đồng thì doanh nghiệp áp dụng phương pháp tính trực tiếp trong hai năm, trừ trường hợp doanh nghiệp đăng ký tự nguyện áp dụng phương pháp khấu trừ thuế."*

Căn cứ hướng dẫn trên, trường hợp doanh nghiệp thành lập năm 2013 không đủ 12 tháng nhưng đã có doanh thu của năm 2013 thì Cục Thuế hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện theo quy định trên.

Trường hợp doanh nghiệp thành lập năm 2013 và chưa có doanh thu của năm 2013, Cục Thuế hướng dẫn doanh nghiệp xác định phương pháp tính thuế GTGT như doanh nghiệp mới thành lập.

Tại khoản 3 Điều 18 Thông tư số 64/2013/TT-BTC ngày 15/05/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý thu hồi hóa đơn đã lập như sau:

"3. Trường hợp hóa đơn đã lập và giao cho người mua, đã giao hàng hóa, cung ứng dịch vụ, người bán và người mua đã kê khai thuế, sau đó phát hiện sai sót thì người bán và người mua phải lập biên bản hoặc có thỏa thuận bằng văn bản ghi rõ sai sót, đồng thời người bán lập hóa đơn điều chỉnh sai sót. Hóa đơn ghi rõ điều chỉnh (tăng, giảm) số lượng hàng hóa, giá bán, thuế suất thuế giá trị gia tăng... tiền thuế giá trị gia tăng cho hóa đơn số..., ký hiệu... Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, người bán và người mua kê khai điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào. Hóa đơn điều chỉnh không được ghi số âm (-)."

Căn cứ hướng dẫn trên, trường hợp của Công ty có hóa đơn mua vào ghi thiếu cụm từ "TNHH" tại tiêu thức "tên người mua", sai sót này không làm ảnh hưởng đến doanh thu và số thuế GTGT. Để đơn giản thủ tục hành chính cho doanh nghiệp thì Cục Thuế hướng dẫn Công ty lập hóa đơn điều chỉnh sai sót kèm bảng kê các hóa đơn lập sai. Công ty phải cam kết



## Hướng dẫn về khai thuế GTGT tập trung.

Công văn số 1155/TCT-KK  
Ngày 10/04/2014

## Hướng dẫn về thời hạn kê khai khấu trừ đối với hóa đơn bỏ sót.

Công văn số 1157/TCT-KK  
Ngày 10/04/2014

chịu trách nhiệm về tính chính xác của các tiêu thức khác.

- Trường hợp Công ty có trụ sở chính tại thành phố này, mở các chi nhánh kinh doanh tại các tỉnh, thành phố khác, các chi nhánh thuộc đối tượng được cấp mã số doanh nghiệp 13 số theo quy định thì các chi nhánh phải thực hiện nộp hồ sơ khai thuế GTGT cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp của chi nhánh; phương pháp tính thuế GTGT thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 12 và Điều 13 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

- Trường hợp các chi nhánh của Công ty không trực tiếp bán hàng, không phát sinh doanh thu thì Công ty thực hiện khai thuế GTGT tập trung tại trụ sở chính; các chi nhánh phải thực hiện điều chỉnh thay đổi thông tin về đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế với cơ quan đăng ký kinh doanh cho phù hợp với thực tế hoạt động của chi nhánh.

Tại khoản 7a, Điều 14 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012 hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế GTGT quy định về nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào:

“7. Thuế GTGT đầu vào phát sinh trong tháng nào được kê khai, khấu trừ khi xác định số thuế phải nộp của tháng đó, không phân biệt đã xuất dùng hay còn để trong kho.

a) Trường hợp cơ sở kinh doanh phát hiện số thuế GTGT đầu vào khi kê khai, khấu trừ còn sót hóa đơn chưa kê khai, khấu trừ thì được kê khai, khấu trừ bổ sung; thời gian để kê khai, khấu trừ bổ sung tối đa là 6 (sáu) tháng, kể từ tháng phát sinh hóa đơn bỏ sót, trừ trường hợp hướng dẫn tại điểm b khoản này.

Hóa đơn bỏ sót được kê khai bổ sung không quá 6 tháng tính theo kỳ kê khai được quy định tại Luật Quản lý thuế (không quá ngày 20 tháng sau đối với loại thuế khai theo tháng). Ví dụ hóa đơn lập ngày 30/6/2012 được kê khai khấu trừ muộn nhất là ngày 20/12/2012 và đơn vị kê khai bổ sung, nộp cơ quan thuế vào ngày 29/12/2012 là quá thời hạn nên không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào.